

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/HSST

Ngày: 12-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Nghịch

2. Ông Phan Xuân Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST, ngày 29 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2018/HSST-QĐ, ngày 06 tháng 7 năm 2018, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Lê Thanh Q, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn B, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Lê Ngọc A, sinh năm 1944 và con bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1949. Bị cáo có vợ Trần Thị T, sinh năm 1991 và có 01 con, sinh năm 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 30/01/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Lê Thị Kim H, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Thôn B, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 02/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Lê B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M (đã chết). Bị cáo có chồng là Huỳnh Văn V, sinh năm 1954 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1997.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2018 đến ngày 30/01/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1/ Ông Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: T), sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.2/ Ông Phạm Minh T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn B, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.3/ Ông Khuất Quang Đ, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn B, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.4/ Ông Trần Đình N, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn A, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3.5/ Ông Lê Đức T, sinh năm 1957. Địa chỉ: Thôn A, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

3.6/ Bà Lê Thị Ngọc L, sinh năm 198. Địa chỉ: Thôn B, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 21/01/2018, tại nhà Lê Thị Ngọc L, ở thôn B, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc bắt quả tang Lê Thanh Q đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề (bán số đề) cho Khuất Quang Đ và một đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch. Lê Thanh Q cùng người đánh số đề quy ước, ngày 21/01/2018 lấy kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa (gọi là đài Miền Trung) để làm căn cứ xác định thắng thua. Đánh bao lô (so sánh kết quả tất cả 18 dãy số trúng thưởng), tỉ lệ thắng thua là 1 ăn 70; đánh đầu chót, lô đầu (so sánh kết quả với giải tám), lô chót (so sánh với kết quả giải đặc biệt), tỉ lệ thắng - thua là 01 ăn 700. Nếu đánh số có ba chữ số thì lô đầu, so sánh kết quả với giải bảy hoặc bao lô, so sánh kết quả với 17 dãy số trúng thưởng (vì giải tám chỉ có hai chữ số), thì tỉ lệ thắng - thua là 01 ăn 500. Một điểm bao lô, có giá 18.000 đồng, nhưng Q chỉ thu của khách lạ 13.500 đồng, khách quen 13.000 đồng/1 điểm, số tiền còn lại khuyến mãi cho khách. Đối với đánh đầu cuối và giải đặc biệt cứ 1.000 đồng thì Q thu của khách 800 đồng, số tiền còn lại Q khuyến mãi cho khách. Đối với bao lô ba chữ số 12.000 đồng/1 điểm. Cụ thể:

Vào ngày 21/01/2018, Lê Thanh Q nhận ghi (bán) các số đề trực tiếp cho Khuất Quang Đ số tiền 302.000 đồng và của một người khách vắng lai (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đánh bao lô hai chữ số con 36, 37 mỗi con 100 điểm số tiền 2.700.000 đồng, do người này đánh số lượng điểm lớn nên Q chỉ lấy 2.500.000 đồng, số tiền Q trực tiếp bán số đề cho khách là 3.002.000 đồng, số tiền Q nhận của khách là 2.802.000 đồng. Lê Thanh Q còn sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng – bạc bàn phím số và số thuê bao 0945707679 để bán số đề qua tin nhắn điện thoại từ các số thuê bao 01232280182 của Phạm Minh T số tiền 1.300.000 đồng (nhưng Q chỉ nhận của T 1.250.000 nghìn); số điện thoại 0977664899 của Nguyễn Văn T (T) số tiền 420.000 đồng; số điện thoại 0916900047 của Phan Quốc T số tiền 600.000 đồng. Số tiền Lê Thanh Q bán số đề qua tin nhắn điện thoại và nhận trực tiếp là 5.322.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 21/01/2018, Q còn trực tiếp nhận “Tịch” đề của Lê Thị Kim H chuyển đến với tổng số tiền 4.449.000 đồng. Q và H thỏa thuận, một điểm bao lô, có giá 18.000 đồng, nhưng Q chỉ nhận của H 12.500 đồng/1 điểm bao lô 2 chữ số, bao lô ba chữ số là 12.000 đồng/1 điểm. Đối với đánh đầu cuối và giải đặc biệt cứ 1.000 đồng thì Q thu của H 700 đồng, số tiền này H chưa chuyển trả cho Q. Sau khi tổng hợp tin nhắn ghi số đề, Q sử dụng điện thoại Samsung màu xám, màn hình cảm ứng, và sim điện thoại số 0941517747, gửi tin nhắn chuyển tịch đề đến số thuê bao 01696787578 của người đàn ông tên T ở tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện K nhưng T chưa trả lời tin nhắn của Q (giữa Q và T thỏa thuận, một điểm bao lô, có giá 18.000 đồng, nhưng T chỉ nhận của Q 12.000 đồng/1 điểm bao lô 2 chữ số, bao lô ba chữ số là 11.500 đồng/1 điểm. Đối với đánh đầu cuối và giải đặc biệt cứ 1.000 đồng thì T thu của Q 650 đồng).

Lê Thị Kim H khai nhận: Vào ngày 21/01/2018, H và khách thỏa thuận dựa theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Khánh Hòa mở thưởng vào lúc 17 giờ 30 ngày 21/01/2018 để xác định thắng, thua. Giữa H và khách thỏa thuận, một điểm bao lô, có giá 18.000 đồng, nhưng H chỉ nhận của khách 13.000 đồng/1 điểm bao lô 2 chữ số và bao lô ba chữ số; đối với đánh đầu cuối cứ 1.000 đồng, H thu của khách 800 đồng/1 điểm; đánh giải đặc biệt là 1000 đồng/1 điểm. Đánh bao lô, tỉ lệ thắng thua là 1 ăn 70; đánh đầu chót, tỉ lệ thắng - thua là 01 ăn 700. Nếu đánh số có ba chữ số thì tỉ lệ thắng - thua là 01 ăn 500. Lê Thị Kim H đã trực tiếp bán số đề cho Trần Đình N và một số khách vắng lai tại khu vực chợ HT, sau đó H tổng hợp ra giấy và trực tiếp chuyển “Tịch” đề cho Lê Thanh Q tổng số tiền 4.717.000 đồng, tiền hoa hồng H được hưởng từ chuyển tịch đề cho Q là 268.000 đồng. H còn trực tiếp ghi số đề cho Trần Đình N số tiền 59.000 đồng và một số khách vắng lai tổng số tiền 829.000 đồng (H chưa chuyển cho Q). Tổng số tiền H nhận của khách vắng lai và của Trần Đình N ngày 21/01/2018 là 5.546.000 đồng.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Thanh Q phạm tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Lê Thị Kim H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngày 09 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk có Quyết định số 02/QĐ-VKS-HS về việc rút một phần quyết định truy tố tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đối với bị cáo Lê Thanh Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử bị cáo Lê Thanh Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố, cũng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thanh Q từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim H từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” có kích thước 14cm x 22cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với tổng số tiền 5.072.000 đồng, 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” có kích thước 14cm x 22cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với tổng số tiền 4.449.000 đồng, 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” 10cm x 16cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với số tiền 829.000 đồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng – bạc, bàn phím số, bên trong có 01 sim điện thoại số 0945707679; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu xám, màn hình cảm ứng, bên trong có 01 sim điện thoại số 0941517747, 3.652.000 đồng do Lê Thanh Q sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 5.546.000 đồng, 01 điện thoại di động bàn phím số nhãn hiệu Viettel, màu xám bạc hiệu Model V6216, 420.000 đồng và tịch thu 01 điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu Mobell 118, màu đen, số tiền 1.250.000 đồng do Lê Thị Kim H, Nguyễn Văn T và Phạm Minh T sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả 6.568.000 đồng cho Lê Thanh Q, trao trả 01 cái bàn bằng gỗ ép, có viền bằng nhôm, chân bằng sắt, kích thước 80cm x 50cm x 55cm, 01 ghế tựa nhựa có kích thước 30cm x 30cm, chiều cao của ghế 50 cm cho ông Lê Đức T (anh trai H) là chủ sở hữu.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Đình N không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào biên bản bắt quả tang và lời khai của các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 21/01/2018, tại nhà Lê Thị Ngọc L, ở thôn B, xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Lê Thanh Q đã dựa trên kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa để bán số đề cho Lê Thị Kim H, Khuất Quang Đ, Phạm Minh T, Nguyễn Văn T (Th) và của 01 khách vắng lai chưa xác định được lai lịch, tổng số tiền 9.771.000 đồng (số tiền thực tế Q đã nhận 3.652.000 đồng); Bị cáo Lê Thị Kim H bán số đề cho Trần Đình N và khách vắng lai, tổng số tiền 5.546.000 đồng, sau đó H chuyển “Tịch” đề cho Lê Thanh Q, số tiền 4.449.000 đồng. Trong vụ án, bị cáo Lê Thanh Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Lê Thanh Q phạm tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh Q không thuộc trường hợp: *“Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”* nên ngày 09 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk có Quyết định số 02/QĐ-VKS-HS về việc rút một phần quyết định truy tố tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2018. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thanh Q là có căn cứ. Như vậy, hành vi của các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

[2.2] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là những công dân có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, các bị cáo biết được rằng đánh bạc dưới hình thức ghi số đề nhằm mục đích tư lợi là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, muốn hưởng

thụ bằng những thu nhập bất chính nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng ở địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục, phòng ngừa chung. Xét thấy trong vụ án các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H tham gia thực hiện hành vi phạm tội với tính chất, vai trò và nhân thân của các bị cáo khác nhau. Do đó, Hội đồng xét xử cần phân hóa trách nhiệm hình sự, xem xét vai trò, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo. Trên cơ sở đó để định ra mức hình phạt đối với các bị cáo cho phù hợp.

Đối với bị cáo Lê Thanh Q, ngày 21/01/2018 bị cáo đã dựa trên kết quả mở thưởng của công ty xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa để thỏa thuận với bị cáo Lê Thị Kim H về việc bị cáo H đứng ra bán số đề cho người chơi sau đó tổng hợp chuyển cho bị cáo Q để hưởng hoa hồng. Ngoài ra bị cáo còn trực tiếp bán số đề cho người chơi và bán qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền 9.771.000 đồng. Vì vậy, hình phạt của bị cáo Lê Thanh Q phải nghiêm khắc hơn so với bị cáo Lê Thị Kim H.

Đối với bị cáo Lê Thị Kim H bán số đề cho Trần Đình N và khách vãng lai với tổng số tiền 5.546.000 đồng; Bị cáo đã tổng hợp và chuyển cho bị cáo Lê Thanh Q số tiền 4.449.000 đồng để lấy tiền hoa hồng, số còn lại bị cáo chưa kịp chuyển thì bị phát hiện. Vì vậy, mức hình phạt của bị cáo H thấp hơn bị cáo Q là phù hợp.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H đều thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lê Thanh Q có thời gian tham gia trong quân đội nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Xét thấy các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.4] Đối với Khuất Quang Đ, Phạm Minh T, Nguyễn Văn T (T) là người đã mua số đề của bị cáo Lê Thanh Q; Trần Đình N là người đã mua số đề của Lê Thị Kim H, tuy nhiên số tiền chưa đủ định lượng để xử lý hình sự và Khuất Quang Đ, Phạm Minh T, Nguyễn Văn T, Trần Đình N chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc, nên không xử lý hình sự đối với Khuất Quang Đ, Phạm Minh T, Nguyễn Văn T, Trần Đình N (Ngày 27/4/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Khuất Quang Đ, Phạm Minh T, Nguyễn Văn T, Trần Đình N); Đối với Phan Quốc T, quá trình điều tra T không có mặt tại địa phương, hiện đi đâu, làm gì không rõ nên chưa có cơ sở để xử lý. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tách hành vi để tiếp tục điều tra làm rõ. Đối với 1 số khách vắng lai là người mua số đề của Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H và người đàn ông tên T ở tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện K là người nhận tịch đề do bị cáo Lê Thanh Q chuyển qua số điện thoại của Tuấn, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Vì vậy, chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tách hành vi để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ.

[2.5] Đối với địa điểm bị cáo Lê Thanh Q sử dụng để đánh bạc là nhà của chị Lê Thị Ngọc L (chị gái Q) cho Lê Thanh Q mượn để buôn bán, việc bị cáo Lê Thanh Q sử dụng để đánh bạc dưới hình thức bán ghi số đề cho khách ngày 21/01/2018, chị Lê Thị Ngọc L không biết nên không đề cập xử lý. Đối với địa điểm bị cáo Lê Thị Kim H dùng để nhận số đề ngày 21/01/2018, nằm trên phần đường công vào chợ xã HT, huyện K. Kết quả điều tra xác minh phần đất trên thuộc quyền quản lý, sở hữu của Ủy ban nhân dân xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên không đề cập giải quyết.

[2.6] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” có kích thước 14cm x 22cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với tổng số tiền 5.072.000 đồng, 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” có kích thước 14cm x 22cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với tổng số tiền 4.449.000 đồng, 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” 10cm x 16cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với số tiền 829.000 đồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng – bạc, bàn phím số, bên trong có 01 sim điện thoại số 0945707679; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu xám, màn hình cảm ứng, bên trong có 01 sim điện thoại số 0941517747, 3.652.000 đồng do bị cáo Lê Thanh Q sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 5.546.000 đồng, 01 điện thoại di động bàn phím số nhãn hiệu Viettel, màu xám bạc hiệu Model V6216, 420.000 đồng và tịch thu 01 điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu Mobell 118, màu đen, số tiền 1.250.000 đồng do bị cáo Lê Thị Kim H, Nguyễn Văn T và Phạm Minh T sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã trao trả 6.568.000 đồng cho bị cáo Lê Thanh Q, trao trả 01 cái bàn bằng gỗ ép, có viền bằng nhôm, chân bằng sắt, kích thước 80cm x 50cm x 55cm, 01 ghế tựa nhựa có kích thước 30cm x 30cm, chiều cao của ghế 50 cm cho ông Lê Đức T (anh trai H) là chủ sở hữu.

[2.7] Về án phí: Các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.8] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H phạm tội: “Đánh bạc”.

[2] Điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Lê Thanh Q 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/7/2018).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Lê Thị Kim H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/7/2018).

Giao các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

[3] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” có kích thước 14cm x 22cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với tổng số tiền 5.072.000 đồng, 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” có kích thước 14cm x 22cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với tổng số tiền 4.449.000 đồng, 01 tờ giấy kẻ ca rô “Tịch đề” 10cm x 16cm, mặt trước có ghi các con số đánh đề với số tiền 829.000 đồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu trắng – bạc, bàn phím số, bên trong có 01 sim điện thoại số 0945707679; 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, màu xám, màn hình cảm ứng, bên trong có 01 sim điện thoại số 0941517747, 3.652.000 đồng do bị cáo Lê Thanh Q sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 5.546.000 đồng, 01 điện thoại di động bàn phím số nhãn hiệu Viettel, màu xám bạc hiệu Model V6216, 420.000 đồng và tịch thu 01 điện thoại di động bàn phím số, nhãn hiệu Mobell 118, màu đen, số tiền 1.250.000 đồng do bị cáo Lê Thị Kim H, Nguyễn Văn T và Phạm Minh T sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã trao trả 6.568.000 đồng cho bị cáo Lê Thanh Q, trao trả 01 cái bàn bằng gỗ ép, có viền bằng nhôm, chân bằng sắt, kích thước 80cm x 50cm x 55cm, 01 ghế tựa nhựa có kích thước 30cm x 30cm, chiều cao của ghế 50 cm cho ông Lê Đức T (anh trai H) là chủ sở hữu.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Thanh Q, Lê Thị Kim H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc (02 bản);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục T.H.A DS huyện Krông Pắc;
- UBND xã HT, huyện K;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Phi Long

